

Bản án số: 24/2022/HS-PT  
Ngày 11/5/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Bình

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Sinh

Bà Đinh Thị Như Phượng.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Thái Thị Mỹ Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, do có kháng cáo của bị hại Trần Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

***Bị cáo bị kháng cáo:***

**Cao Văn Đ**, sinh năm 1974 tại Đ, T; Nơi cư trú: Tổ 4, phường C, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết), có vợ là Trần Thị H và 05 con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 09/11/2021 bị Công an phường C, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; ngày 17/01/2022 bị Công an phường C, thị xã A ra quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính để ngăn chặn hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo Đ tại ngoại, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Quang T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

***Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

*- Người bị hại:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 4, phường C, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Vi Mạnh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 1, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào khoảng 17h30 ngày 14/9/2021, Cao Văn Đ thấy vợ là Trần Thị H đang ngồi nấu cơm. Đ nói với chị H “Đưa tiền vay Ngân hàng chính sách cho tao đi chuộc ruộng” nhưng chị H không đưa và trả lời “Ông vay chứ tôi vay đâu mà tôi trả, nếu Ngân hàng có xiết nhà thì xiết nhà ông chứ xiết nhà tôi đâu mà tôi sợ”. Nghe vậy, Đ tức giận nhặt 01 cây gỗ xà cừ khô gần đó đánh chị H nhưng trúng khung cửa nhà bếp, làm cây xà cừ gãy làm hai đoạn, Đ tiếp tục sử dụng đoạn còn lại đánh một cái trúng vào đầu bên phải chị H và đánh một cái vào đùi, chị H dùng tay đỡ được nhưng bị ngã vào khung cửa nhà bếp, bị bản lề cửa sắt đâm trúng vào nách trái. Nghe tiếng ồn ào bên ngoài Cao Thị P (con gái bị cáo Đ và chị H) đang ở trong phòng chạy ra xem thì thấy chị H đang ôm đầu chảy máu, sau đó P đưa chị H đến Trung tâm y tế thị xã A để cấp cứu, điều trị từ ngày 14/9/2021 đến 16/9/2021 thì xuất viện. Ngày 20/9/2021 chị H trình báo vụ việc lên Công an phường C, thị xã A và làm đơn yêu cầu xử lý về hình sự đối với Cao Văn Đ.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 255/21/TgT ngày 12/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận chị Trần Thị H bị tỷ lệ thương tổn do thương tích gây ra gồm:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Một sẹo vết thương phần mềm nằm ngang từ trước ra sau vùng trán thái dương phải kích thước (5,5x0,4)cm, sẹo liền, bờ mép không đều, không bằng phẳng: 06%;
  - Một sẹo vết thương phần mềm vùng nách bên trái kích thước (1,5x0,2)cm, sẹo liền: 01%
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là **07%.**
3. Kết luận khác:
  - Vết thương vùng trán thái dương phải cơ chế là do sự tác động trực tiếp của ngoại lực. Vật gây thương tích phù hợp với sự tác động của vật tày. Vì vậy, vật được trưng cầu là vật có thể gây ra thương tích nêu trên cho bà Trần Thị H.
  - Vết thương vùng nách bên trái: Cơ chế là do tác động va đập trực tiếp khi té ngã. Vật gây thương tích phù hợp với vật sắc.

Ngày 25/10/2021 bà Trần Thị H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Cao Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

**2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 24/02/20022, Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Cao Văn Đ 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bố về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

**3. Kháng cáo của bị hại:** Trong thời hạn luật định, bị hại là bà Trần Thị H kháng cáo với nội dung xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

**4. Diễn biến tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 24/02/20022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai và đình chỉ vụ án hình sự.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng và như bản án sơ thẩm, bị cáo xin bị hại khoan dung đối với bị cáo, mong được bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

- Bị hại bà Trần Thị H trình bày: Sau khi Tòa xét xử sơ thẩm, bị cáo đã biết ăn năn hối hận, xin lỗi bà nên bà đã tự nguyện làm đơn kháng cáo xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, bà H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo là ông Bùi Quang T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là ông Vi Mạnh H trình bày: Tại phiên tòa bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án là tự nguyện đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 24/02/20022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai và đình chỉ vụ án hình sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Đ và bị hại Hợp không có ý kiến khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của bà H: Xét bà Trần Thị H là người bị hại trong vụ án. Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xử, bà H đã có đơn kháng cáo với nội dung xin rút đơn yêu cầu khởi tố. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H đã xác nhận việc rút đơn này là tự nguyện, không bị ai ép buộc hay đe dọa.

Căn cứ Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu theo quy định tại Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án hình

sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai và đình chỉ vụ án hình sự.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị hại bà H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm 07/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai về phần tội danh và hình phạt đối với Cao Văn Đ và đình chỉ vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị hại Trần Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TAND thị xã A;
- THADS thị xã A;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Bình**